

Bản án số: 43/2021/HS-PT

Ngày: 24/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Yến.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sơn và ông Nguyễn Minh Tân.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở TAND tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Phúc V, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HS-ST ngày 24-3-2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Phúc V, sinh năm 1991 tại huyện C, tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn G, xã V, huyện C, tỉnh Hải Dương; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1950 và bà Trần Thị L, sinh năm 1961; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Q (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/9/2020 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đức T, sinh ngày 31/12/2002.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Hải Dương.

* Người làm chứng:

1. Anh Vũ Hồng H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Hoàng Thị N, sinh ngày 08/9/2003.

Người đại diện theo pháp luật của chị N: Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1971 và bà Thên Thị C, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện P, tỉnh Hà Giang.

3. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương.

4. Chị Trần Thị Q, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương.

(Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/9/2020, tại phòng trọ của Nguyễn Phúc V, ở thôn Tr, thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C kiểm tra, phát hiện Nguyễn Phúc V cùng Nguyễn Đức T, Vũ Hồng H vừa có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai thủy tinh có nắp bằng nhựa màu trắng, trên nắp có gắn một coóng thủy tinh, 01 ống hút; 01 bật lửa ga; 01 mảnh túi nilon màu trắng có viền màu đỏ kích thước (1,5x01)cm bị cháy sun, bề mặt bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng trong túi quần H đang mặc; 01 điện thoại Samsung Galaxy Edge 7 màu đen, có lắp sim số thuê bao 0866.432.433 của V; 01 điện thoại di động Samsung SM-G503H màu trắng có lắp sim số thuê bao 0349.875.120 của T. Quá trình kiểm tra, thu giữ vật chứng có sự chứng kiến của chị Hoàng Thị N.

Quá trình điều tra, ban đầu Nguyễn Phúc V khai nhận phù hợp với những người làm chứng là anh T, anh H và chị N về nội dung: Trưa ngày 14/9/2020, T nhắn tin qua mạng zalo và gọi điện hỏi mua ma túy đá của V với số tiền 200.000đồng. V đồng ý. Sau đó, V đi cùng anh Nguyễn Văn B đến ngã tư Ghẽ cắt tóc. Cắt tóc xong, V mượn xe mô tô Yamaha Sirius biển số 34N9-8019 của anh B đi đến thôn X, xã T, huyện C mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi một túi ma túy đá với số tiền 200.000 đồng. V cầm túi ma túy ở tay rồi đi về phòng trọ thì thấy anh H đang đứng ở cửa. V và anh H vào phòng trọ được khoảng 5 phút thì anh T và chị N đến. Lúc này là khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, anh T, chị N, anh H và V cùng ngồi trên sạp trong phòng trọ của V. Anh T đưa cho V một tờ tiền mệnh giá 200.000đồng và nói “anh để cho em 200 tiền đồ”. V nói “Ừ” rồi cầm tờ tiền T đưa, đặt xuống mặt chiếu nơi V ngồi. V lấy dưới chiếu một túi ma túy đá

đưa cho T. T nói cho em sử dụng nhờ rồi đưa lại túi ma túy đá cho V. V cầm lại túi ma túy đá đồng thời nhờ người lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để ở gần tủ nhựa đặt giữa sạp. Trước mặt anh T, anh H, chị N, V đổ ma túy trong túi nylon vào coóng thủy tinh, châm lửa cho T sử dụng trước. Sau đó, V sử dụng và đến H, lần lượt mỗi người sử dụng 2-3 khối. Trong lúc sử dụng, H hỏi vay V số tiền 200.000 đồng. V cầm tờ tiền của T vừa trả, đưa cho H vay. H cất tờ tiền vào túi quần phía sau bên trái đang mặc. Sau khi sử dụng ma túy xong, T, H và N mở cửa ra về thì bị Công an huyện C vào kiểm tra, thu giữ vật chứng.

Sau đó, V thay đổi lời khai và xác định không phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Có việc T nhắn tin qua zalo nhờ V mua hộ ma túy đá với giá 200.000 đồng, V nói T cứ mang tiền đến người ta mang đến tận nơi, T đồng ý. Khoảng 13 giờ chiều cùng ngày, H là bạn V gọi điện nhờ V về mở cửa phòng trọ cho H nghỉ trưa nhờ, cùng lúc đó T gọi điện nhiều lần cho V nhờ lấy hộ ma túy. V về mở cửa cho H và hẹn T đến phòng trọ của V để khuyên T bỏ ma túy. Đến nơi T đưa cho V 200.000 đồng, V không nói gì. Thấy T muốn dùng ma túy, V bỏ bình sử dụng ma túy đá do bạn V để lại từ trước cho T dùng, sau đó V giả vờ hút rồi đến H nhưng thực chất trong coong là nước, không phải ma túy.

Tại kết luận giám định số 377/KLGD-PC09 ngày 17/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt mảnh túi nylon màu trắng KT (1,5x01)cm, niêm phong trong phong bì gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Chất màu trắng dạng khối bám dính trong coóng thủy tinh, niêm phong trong phong bì gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Do lượng mẫu bám dính trên bề mặt mảnh túi nylon và trong coóng thủy tinh rất ít nên không xác định được khối lượng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HS-ST ngày 24-3-2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hải Dương đã căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc V 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Tại quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P7 ngày 23/4/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, đề nghị hủy bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 24-3-2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hải Dương do cấp sơ thẩm bỏ lọt tội phạm đối với hành vi của bị cáo V Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS. Việc điều tra không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo V khai: Bị cáo có nhắn tin hẹn T đến để lấy ma túy và sử dụng tại phòng trọ của bị cáo, nhưng thực tế bị cáo nhắn T đến để khuyên T bỏ ma túy. V nhận 200.000 đồng của T, biết T đến để mua ma túy nhưng

V không bán ma túy cho T, không cho ma túy vào coóng để T, H và bị cáo sử dụng. Những lời khai của những người làm chứng là không đúng. Bị cáo không có kháng cáo, chấp nhận mức án 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy tại bản án sơ thẩm. Đối với kháng nghị của Viện kiểm sát đề nghị xem xét theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương giữ nguyên nội dung kháng nghị, xác định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, sau khi bán ma túy cho T, theo đề nghị của T, V đã đồng ý và lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn, để cho T và H sử dụng số ma túy vừa mua tại phòng trọ do V quản lý. Theo hướng dẫn tại điểm e mục 2 phần II Nghị quyết 02/2003/HĐTP/TANDTC ngày 17/4/2003; và điểm b tiết 3.7 mục 3 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP (Thông tư 17) ngày 24/12/2007, thì hành vi của V phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về 2 tội Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy. Cấp sơ thẩm chỉ xử một tội mua bán trái phép chất ma túy, còn hành vi chứa chấp việc sử dụng ma túy của V chưa được điều tra, truy tố, xét xử là bỏ lọt tội phạm. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự; Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện C để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P7 ngày 23/4/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương trong thời hạn luật định được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi của bị cáo: Căn cứ vào các lời khai ban đầu tại biên bản vụ việc hồi 15 giờ 10 phút ngày 14/9/2020, bản tự khai và biên bản lấy lời khai các ngày 14-15/9/2020 của bị cáo V phù hợp với kết quả giám định, kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy, lời khai của những người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; phù hợp với kết quả kiểm tra nội dung tin nhắn trên điện thoại và chi tiết cuộc gọi giữa V và anh T. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/9/2020, tại phòng trọ của Nguyễn Phúc V ở thôn Tr, thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương, có mặt anh Nguyễn Đức T, anh Vũ Hồng H, chị Hoàng Thị N, bị cáo Nguyễn Phúc V đã có hành vi bán cho anh T 01 túi ma túy loại Methamphetamine với số tiền 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy, anh T đề nghị V cho sử dụng ma túy tại phòng trọ của V. V đồng ý và lấy bộ dụng cụ sử

dụng ma túy có sẵn trong phòng trọ, cho ma túy vào coóng thủy tinh, dùng bật lửa đốt để cho T sử dụng. Sau đó, V tự châm lửa đốt cho V và H cùng sử dụng. Chị N không sử dụng ma túy cùng ba người trên. Ngay sau khi bị cáo V cùng anh T, anh H sử dụng ma túy xong thì Cơ quan CSĐT công an huyện C phát hiện, lập biên bản và thu giữ vật chứng. Bị cáo V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc mua và bán trái phép chất ma túy cho người khác và hành vi cho người khác sử dụng ma túy tại nơi ở của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, đối với hành vi mua bán ma túy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương thấy rằng:

Căn cứ vào nội dung diễn biến hành vi và các tài liệu chứng cứ phân tích ở trên thể hiện: Ngoài việc bán ma túy cho anh T, V còn có hành vi sử dụng chính nơi ở (là phòng trọ do bị cáo V thuê) để cho anh T, anh H cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Việc bị cáo đồng ý cho T sử dụng ma túy tại nơi ở thể hiện tại tin nhắn điện thoại khi T hỏi mua ma túy và V đồng ý bán cũng như đồng ý để V sử dụng. Sau khi V đưa gói ma túy cho anh T và nhận số tiền 200.000đ, anh T đề nghị V cho sử dụng ma túy tại phòng trọ của V, V đồng ý và lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong phòng trọ, cho ma túy vào coóng thủy tinh, dùng bật lửa đốt để cho T sử dụng. Sau đó, V tự châm lửa đốt cho V và H cùng sử dụng. Theo hướng dẫn tại điểm e mục 2 phần II Nghị quyết 02/2003/HĐTP- TANDTC ngày 17/4/2003; và điểm b tiết 3.7 mục 3 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm ma túy”: “*Người nào bán trái phép chất ma túy trong người khác và còn cho họ sử dụng địa điểm thuộc quyền ở hữu, chiếm hữu hoặc quản lý của mình để sử dụng trái phép chất ma túy thì người việc vi truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy, người đó còn bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Như vậy, hành vi của V phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về 2 tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS và tội Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm d (đối với 2 người trở lên) khoản 2 Điều 256 BLHS. Cấp sơ thẩm chỉ xử một tội mua bán trái phép chất ma túy, còn hành vi chứa chấp việc sử dụng ma túy của V chưa được điều tra, truy tố, xét xử là bỏ lọt tội phạm. Việc điều tra, truy tố, xét xử của cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không bổ sung được. Do vậy cần chấp nhận kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P7 ngày 23-4-2021 của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, hủy bản án hình sự sơ thẩm số

19/2021/HSST ngày 24-3-2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hải Dương và chuyển hồ sơ vụ án để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

[4] Về án phí: Căn cứ theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí. Bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Chấp nhận Kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P7 ngày 23-4-2021 của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 24-3-2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hải Dương và chuyển hồ sơ vụ án để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

Về án phí: Căn cứ theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. (Ngày 24/6/2021)./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện C;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo (qua trại tạm giam);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Yên